TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NH
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 25 - 01- 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Hải Nam
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Ông Nguyễn Quốc Trị.
+ Bà Nguyễn Thị Nga.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện NH.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH tham gia phiên tòa:* Ông Võ Duy Khải – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện NH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2020/TLST-HS, ngày 24/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS, ngày 08/01/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Thị T**,** sinh ngày 10 tháng 10 năm 1967 tại huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn HĐ, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao D (C) và bà Phạm Thị Đ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/7/2020 bị Công an thị trấn CC, huyện NH xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:
- Bà Tạ Thị K, sinh năm 1969 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn HĐ, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.
- Chị Trần Thị Bích BH, sinh năm 1976 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn HM, xã HP, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.
- Chị Lê Thị Kim T1, sinh năm 1970 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn HĐ, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Trần Văn I, sinh năm 1961 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ dân phố PBT, thị trấn CC, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố PBT, thị trấn CC, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Trương Quang P, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố PBT, thị trấn CC, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Người làm chứng*:

- Anh Đỗ Quang T2, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố PBT, thị trấn CC, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thị T là người không có nghề nghiệp ổn định, vì muốn thu lợi bất chính từ việc ghi bán số đề nên từ đầu tháng 9/2020, vào mỗi buổi chiều T chuẩn bị viết, giấy đi từ nhà đến thị trấn CC, huyện NH để ghi bán số đề, trực tiếp đánh bạc ăn thua với người mua đề bằng cách sử dụng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên (thường gọi là đài Trung, mở thưởng vào lúc khoảng 17 giờ 15 phút), kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết các tỉnh miền Bắc (thường gọi là đài Bắc, mở thưởng vào lúc khoảng 18 giờ 15 phút). Khi gặp người mua đề, T ghi số đề, số tiền mua, hình thức đánh đề vào giấy (thường gọi là tịch đề) và ghi vào 01 mảnh giấy nhỏ có nội dung tương tự giao cho người mua giữ, trong một số trường hợp vì mối quan hệ quen biết, tin tưởng, T chỉ ghi vào giấy (tịch đề) để lưu giữ mà không ghi vào mảnh giấy nhỏ để đưa cho người mua đề. Trường hợp trúng đề người mua đề cầm mảnh giấy mà T đã đưa đến để T kiểm tra và chung tiền, trường hợp không trúng thì mất số tiền đã đưa cho T trước đó. Đến cuối ngày, sau khi đối chiếu kết quả xong, chung tiền cho người thắng T đốt, tiêu hủy tịch đề.

Tỷ lệ thắng, thua như sau: Số đề đài Trung là 1/70 lần đối với số đầu, đuôi, số lô (tức là thắng số đề 1.000 đồng thì được nhận 70.000 đồng) và 1/500 lần với số đá (tức là thắng số đề 1.000 đồng thì được nhận 500.000 đồng); số đề đài Bắc là 1/80 lần đối với số đầu, đuôi, số lô (tức là thắng số đề 1.000 đồng thì được nhận 80.000 đồng) và 1/600 lần đối với số đá (tức là thắng số đề 1.000 đồng thì được nhận 600.000 đồng).

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 04/9/2020, T đến quán cà phê của ông Đỗ Quang T2 uống nước và tiếp tục ghi bán đề đài Bắc, đồng thời dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Gia Lai để đối chiếu với tịch đề đài Trung, xác định thắng, thua đề thì bị Công an huyện NH phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cao Thị T về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho nhiều người và đã tạm giữ số tiền 625.000đ cùng đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi ghi số, kết quả điều tra đã xác định:

Trong ngày 04/9/2020, Cao Thị T ghi bán số đề đài Trung (đài xổ số kiến thiết tỉnh Gia Lai) với tổng số tiền 9.062.000, đối chiếu với kết quả sổ xố kiến thiết tỉnh Gia Lai mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2020, thì người chơi trúng đề

với số tiền là 700.000 đồng, như vậy, tổng tiền tịch đề đài Trung của T là 9.762.000 đồng (Chín triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng). T chỉ ghi bán số đề trực tiếp (tức là gặp mặt và ghi bán số đề) mà không sử dụng hình thức nào khác.

Những người đánh đề trực tiếp với T tại đài trung gồm: Bà Trần Thị Bích BH trực tiếp đánh số đề với số tiền là 360.000đ, kết quả: thắng đánh bạc với số tiền 700.000 đồng, bà BH đã trả tiền đánh bạc cho T, T chưa chung tiền thắng bạc cho bà BH, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bà BH là 1.060.000đ*;* bà Tạ Thị K trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 736.000đ, kết quả thua đánh bạc, bà K đã trả tiền đánh bạc cho T, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bà K là 736.000đ; bà Lê Thị Kim T1 trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 1.620.000đ, kết quả thua đánh bạc, bà T1 chưa trả tiền đánh bạc cho T, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bà T1 là 1.620.000đ*;* ông Trần Văn I trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 180.000đ, kết quả thua đánh bạc, ông I đã trả tiền đánh bạc cho T, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ông I 180.000đ; ông Nguyễn Thanh H trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 180.000đ, kết quả thua đánh bạc, ông H đã trả tiền đánh bạc cho T, như vậy, tổng số tiền đánh bạc của ông H 180.000đ *;* đối tượng tên Phong (tên gọi khác Bột) trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 540.000, chưa trả tiền mua số đề, kết quả thua đề; đối tượng tên Huệ (khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch cụ thể) trực tiếp đánh số đề với T với số tiền đánh đề là 4.100.000đ, chưa trả tiền mua số đề, kết quả thua đề. Và một số đối tượng khác đánh đề trực tiếp với T với số tiền đánh đề là 1.346.000đ, số tiền này được T ghi trong tịch đề, cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được là ai và T không nhớ lai lịch cụ thể những người này vì T khai rằng khi bán đề T ghi tờ giấy cho người đánh khi nào trúng, người đó cầm tới T chung chi nên T không xác định và nhớ được, do đó khi nào làm rõ các đối tượng đánh số đề với T sẽ tiến hành xem xét xử lý sau.

Sau khi kết thúc ghi số đề đài Trung, T tiếp tục ghi số đề đài Bắc với tổng số tiền đánh bạc là 902.000 đồng (chín trăm lẻ hai nghìn đồng), T trực tiếp ghi đề cho ông Trần Văn I với số tiền 432.000đ, ông I đã trả tiền đánh bạc; đối tượng tên Sinh (khoảng 60 tuổi, không rõ lai lịch cụ thể) trực tiếp đánh đề với T với số tiền đánh đề là 270.000đ và một số đối tượng khác đánh đề trực tiếp với T với số tiền đánh đề là 200.000đ, số tiền này được ghi trong tịch đề, cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được là ai và T không nhớ lai lịch cụ thể những người này. Thời điểm T bị bắt quả tang, Đài Bắc chưa mở thưởng nên chưa xác định được thắng thua đề nên tổng số tiền tịch đề đài bắc là 902.000đ (Chín trăm lẻ hai nghìn đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 706/KLGĐ-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

"Các chữ viết, chữ số trên 03 tài liệu cần giám định được đóng dấu bút lục Cơ quan CSĐT Công an huyện NH và Viện kiểm sát nhân dân huyện NH (ký hiệu từ A1 đến A4) với chữ viết, chữ số trên tài liệu mẫu so sánh ghi do Cao Thị T viết (ký hiệu từ M1 đến M3) là do cùng một người viết ra"

Cáo trạng số 22/QĐ-VKS, ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Cao Thị T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa**,** Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Cao Thị T phạm tội "Đánh bạc" .

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 35 BLHS xử phạt Cao Thị T, từ 50 đến 60.000.000đ.

Trả lại cho bị cáo Cao thị T 01 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi; bị cáo T phải nộp 10.664.000đ số tiền đánh bạc để sung công quĩ nhà nước, được trừ số tiền người liên quan nộp, số tiền bị thu giữ và số tiền bị cáo T tự giao nộp, bị cáo T phải tiếp tục nộp 5.419.000đ để sung công quĩ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Cao Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở xác định vào các ngày 04/9/2019, bị cáo T đã tiến hành ghi số đề cho 06 người chơi với tổng số tiền ghi đài Trung (Đài Gia Lai) là 9.062.000đ người chơi trúng thưởng là 700.000đ, vậy tổng số tiền đánh bạc của bị cáo là 9.762.000đ. Sau khi ghi đài Trung xong bị cáo đã tiến hành ghi đài Bắc cho một số người chơi với số tiền là 902.000đ.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Thị T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi ghi số đề của bị cáo T đã xâm phạm trật tự công cộng bị cáo chỉ vì lợi nhuận mà đã tổ chức ghi số đề, hành vi của bị cáo gây mất trật tự tại địa phương, bị cáo đã bị Công an thị trấn CC, huyện NH xử phạt hành chính vào ngaý 24/7/2020 về hành vi "Đánh bạc" bị cáo không ăn năn hối cãi mà tiếp tục tổ chức ghi số đề cho một số người chơi chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, tuy nhiên bị cáo có nơi cư trú rõ ràng Hội đồng xét xử thấy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tiền là có tính răn đe đối với bị cáo.

[4] Bị cáo Cao Thị T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Những người tham gia đánh đề với số tiền dưới 5.000.000đ như: Bà Tạ Thị K, chị Trần Thị Bích BH, chị Lê Thị Kim T1, ông Trần Văn I, ông Nguyễn Thanh H, anh Trương Quang P, nhưng chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc cơ quan điều tra không khởi tố là có căn cứ pháp luật.

Nhưng những người này phải nộp số tiền mà mình đã tham gia đánh bạc để sung công quĩ nhà nước: Bà Lê Thị Kim T1 phải nộp 1.620.000đ (Đã nộp xong), còn những người còn lại đã trả số tiền "Đánh bạc" cho bị cáo T nên bị cáo phải nộp để sung công quĩ nhà nước.

[6] Bị cáo T phải nộp số tiền "Đánh bạc" để sung công quĩ nhà nước sau khi đã trừ số tiền bà T1 phải nộp là:10.664.000đ – 1.620.000đ = 9.044.000đ, bị cáo đã giao nộp 3000.000đ và số tiền bị thu giữ là 625.000đ, vậy bị cáo T phải tiếp tục giao nộp 5.419.000đ.

[7] Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án.

Trả lại cho bị cáo Cao Thị T 01 điện thoại di động vì bị cáo không sử dụng vào việc "Đánh bạc"

[8] Về án phí: Bị cáo Cao Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH về phần hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 292; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- **Tuyên bố:** Bị cáo Cao Thị T phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt: Bị cáo Cao Thị T 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Sung công quỹ nhà nước số tiền 1.620.000đ mà bà Lê Thị Kim T1 đã giao nộp.

Bị cáo Cao Thị T phải tiếp tục giao nộp 5.419.000đ, ngoài số tiền bị cáo đã giao nộp 3.000.000đ và số tiền bị thu giữ là 625.000đ, tất cả các khoản tiền này được sung công quĩ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Cao Thị T 01 Điện thoại di động.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi.

Đặc điểm tang vật nộp đã được cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện NH ngày 25/11/2020; số tiền của bị cáo và người liên quan giao nộp được cơ quan Công an chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện NH ngày 25/11/2020 theo tài khoản số 3949.0.1041648.00000.

2- Về án phí: Bị cáo Cao Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan với mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện NH;
- Cơ quan THAHS CA huyện NH;
- Nhà tạm giữ CA huyện NH;
- Cơ quan CSĐT CA huyện NH;
- Chi cục THADS huyện NH;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam